



CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER

ĐỊA CHỈ: 18 PHẠM HÙNG, HÀ NỘI
ADDRESS: 18 PHAM HUNG ROAD, HA NOI
DIỆN THOẠI/ TEL: +84 4 3 7684701
FAX: +84 4 3 7684779
EMAIL: vr-id@vr.org.vn
WEB SITE: www.vr.org.vn

THÔNG BÁO KỸ THUẬT TÀU BIỂN
TECHNICAL INFORMATION ON SEA-GOING SHIPS

Ngày 08 tháng 09 năm 2014

Số thông báo: 017TI/14TB

Nội dung: Giải thích thống nhất đối với chương II-2 SOLAS, Bộ luật quốc tế về các hệ thống an toàn chống cháy (Bộ luật FSS), Bộ luật quốc tế về áp dụng các quy trình thử lửa 2010 (Bộ luật FTP).

Kính gửi: Các Chủ tàu/ Công ty quản lý tàu
Các Nhà máy đóng mới và sửa chữa tàu biển
Các Chi cục Đăng kiểm tàu biển

Ngày 24 tháng 06 năm 2013, Ủy ban An toàn Hàng hải của IMO (MSC) tại kỳ họp lần thứ 92 đã đưa ra thông tư số MSC.1/Circ.1456 bổ sung Giải thích thống nhất đối với chương II-2 SOLAS, Bộ luật quốc tế về các hệ thống an toàn chống cháy (Bộ luật FSS), Bộ luật quốc tế về áp dụng các quy trình thử lửa 2010 (Bộ luật FTP) đối với các nội dung:

1. Thiết bị đo và phát hiện khí cầm tay (Quy định 4.5.7.1, chương II-2 SOLAS);
2. Trạm điều khiển trên tàu hàng – áp dụng đối với tàu hàng (Quy định 7.5.5, chương II-2 SOLAS);
3. Đường ống hút và cấp nước của bơm cứu hỏa sự cố đi qua buồng máy (Quy định 10.2.1.4.1, chương II-2 SOLAS);
4. Vị trí của van cách ly trên đường ống nước chữa cháy chính trên các tàu chở hàng lỏng (Quy định 10.2.1.4.4, chương II-2 SOLAS)
5. Phạm vi áp dụng của hệ thống CO₂ hoặc khí trơ cho các loại hàng rời rắn chở xô tự sinh nhiệt (Quy định 10.7.1.3 và 10.7.2, chương II-2 SOLAS);
6. Các nắp của lối thoát khẩn cấp tới boong hở (Quy định 13.1, chương II-2 SOLAS);
7. Kiểm soát xả CO₂ và kích hoạt báo động trong không gian được bảo vệ (Mục 2.1.3.2 và 2.2.2, chương 5 Bộ luật FSS);
8. Thử đối với các vật liệu dệt và màn che treo thẳng đứng (Mục 3.1.1 và 3.1.2, phần 7, phụ lục 1 và mục 6.2.2, phụ chương 1, phần 7, phụ lục 1 Bộ luật FTP).

Cục Đăng kiểm Việt Nam xin thông báo nội dung của thông tư MSC.1/Circ.1456 cho các đơn vị liên quan để lưu ý thực hiện.

Thông báo kỹ thuật này được nêu trong mục: *Thông báo của VR/ Thông báo kỹ thuật TB* của trang tin điện tử Cục Đăng kiểm Việt Nam: <http://www.vr.org.vn>.

Nếu Quý cơ quan cần thêm thông tin về vấn đề nêu trên, đề nghị vui lòng liên hệ:

Cục Đăng kiểm Việt Nam,

Phòng Tàu biển

Địa chỉ: 18 Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: + 4 37684701 (số máy lẻ: 521)

Fax: +4 37684722

Thư điện tử: taubien@vr.org.vn; bangph@vr.org.vn

Xin gửi đến các Quý Đơn vị lời chào trân trọng./.

Nơi nhận:

-Nhu trên;

-QP, CN, CTB, VRQC, TTTH;

-Lưu TB./.

GIẢI THÍCH THỐNG NHẤT ĐỐI VỚI CHƯƠNG II-2, CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ AN TOÀN SINH MẠNG CON NGƯỜI TRÊN BIỂN (SOLAS), BỘ LUẬT QUỐC TẾ VỀ CÁC HỆ THỐNG AN TOÀN CHỐNG CHÁY (FSS CODE), BỘ LUẬT QUỐC TẾ VỀ ÁP DỤNG CÁC QUY TRÌNH THỬ LỬA 2010 (FTP CODE)

1. Tại kỳ họp thứ 92 (từ ngày 12-21/06/2013), Ủy ban An toàn Hàng hải đã phê chuẩn giải thích thống nhất đối với chương II-2, Công ước SOLAS (phụ lục 1), Bộ luật FSS (phụ lục 2), Bộ luật FTP (phụ lục 3), do Tiểu ban Bảo vệ phòng chống cháy chuẩn bị tại kỳ họp thứ 56 (từ ngày 07-11/01/2013). Giải thích này nhằm cung cấp hướng dẫn cụ thể hơn cho việc áp dụng các yêu cầu liên quan của chương II-2, Công ước SOLAS và Bộ luật FSS, FTP.
2. Khuyến nghị các Chính phủ thành viên sử dụng các giải thích thống nhất nêu trong phụ lục làm hướng dẫn khi áp dụng các điều khoản liên quan của chương II-2, Công ước SOLAS và Bộ luật FSS, FTP và phổ biến cho các bên liên quan.

PHỤ LỤC 1

GIẢI THÍCH THỐNG NHẤT ĐỐI VỚI CHƯƠNG II-2, CÔNG ƯỚC SOLAS

1 Thiết bị đo và phát hiện khí cầm tay (Quy định 4.5.7.1, chương II-2)

Quy định 4.5.7.1, chương II-2 yêu cầu một thiết bị đo hàm lượng khí ô xi và một thiết bị để đo hàm lượng hơi khí dễ cháy cầm tay và bộ dự trữ cho mỗi thiết bị, phải được coi là đáp ứng thỏa mãn khi trên tàu có tối thiểu 02 thiết bị, mỗi thiết bị có khả năng đo được cả hàm lượng khí ô xi và hơi khí dễ cháy. Ngoài ra, cũng có thể trang bị cho tàu 02 thiết bị đo hàm lượng khí ô xi cầm tay và 02 thiết bị đo hàm lượng hơi khí dễ cháy cầm tay.

2 Trạm điều khiển trên tàu hàng – áp dụng đối với tàu hàng (Quy định 7.5.5, chương II-2)

Do trạm điều khiển không được nhắc tới trong bất kỳ phương pháp bảo vệ nào được trang bị phù hợp với các quy định 7.5.5.1, 7.5.5.2 và 7.5.5.3, chương II-2, Công ước SOLAS, nên trạm điều khiển trên tàu hàng không cần được bảo vệ bởi hệ thống phát hiện và báo cháy cố định.

3 Đường ống hút và cấp nước của bơm cứu hỏa sự cố đi qua buồng máy (Quy định 10.2.1.4.1, chương II-2)

3.1 “Van” trong câu thứ hai nghĩa là “van thông biển”.

3.2 Trong trường hợp đường ống hút và cấp nước đi qua buồng máy được bọc kín trong vỏ thép chắc chắn hoặc được bọc cách nhiệt cấp A-60, thì không cần thiết phải bọc “đoạn ống cách”, “van thông biển” và “hộp van thông biển”. Trong trường hợp này, đường ống cấp nước là đoạn ống giữa bơm cứu hỏa sự cố và van cách ly.

3.3 Với phương pháp bọc cách nhiệt cấp A-60 thì đường ống phải được bọc/ bảo vệ đến mức có thể thực hiện được bằng vật liệu cách nhiệt được chứng nhận là một phần của lớp bọc cách nhiệt A-60 phù hợp với Bộ luật FTP.

3.4 Khi van thông biển ở trong buồng máy, van này phải không được là kiểu thường đóng. Khi van thông biển ở trong buồng máy và không phải là kiểu thường mở, phải có biện pháp để mở van trong trường hợp cháy, ví dụ như đường ống điều khiển, thiết bị khởi động và/ hoặc cấp điện được bảo vệ chống cháy tương đương với cấp A-60.

3.5 Trong trường hợp bơm cứu hỏa chính được lắp đặt ở không gian bên ngoài buồng máy và đường ống hút và cấp nước của bơm cứu hỏa sự cố đi qua không gian đó, thì đường ống này phải áp dụng theo giải thích trên.

4 Vị trí của van cách ly trên đường ống nước chữa cháy chính trên các tàu chở hàng lỏng (Quy định 10.2.1.4.4, chương II-2)

Giải thích chính xác nhất đối với cụm từ “phải bố trí các van cách ly trên đường ống nước chữa cháy chính, tại một vị trí được bảo vệ phía trước thượng tầng đuôi” là van phải được đặt:

- .1 trong khu vực sinh hoạt, không gian phục vụ và trạm kiểm soát; hoặc
- .2 phía sau mút phía sau của két hàng sau cùng ít nhất 5 m, trong trường hợp đặt van ở boong hở; hoặc
- .3 nếu điều trên không khả thi, thì trong phạm vi 5 m phía sau của khu vực chứa hàng với điều kiện nó được bảo vệ khỏi khu vực chứa hàng bằng khoang trú ẩn bằng thép cố định.

5 Phạm vi áp dụng của hệ thống CO₂ hoặc khí trơ cho các loại hàng rời rắn chở xô tự sinh nhiệt (Quy định 10.7.1.3 và 10.7.2, chương II-2)

Hiện tượng tự sinh nhiệt này phải được xem là tình trạng sự cố và không cần phải trang bị một hệ thống dập cháy CO₂ hoặc khí trơ riêng biệt để kiểm soát việc tự sinh nhiệt của hàng hóa trong hầm hàng. Hệ thống dập cháy CO₂ cố định hoặc khí trơ thỏa mãn các điều khoản của Bộ luật FSS theo yêu cầu của quy định 10.7.1.3 và 10.7.2, chương II-2, Công ước SOLAS có thể sử dụng cùng cho mục đích này. Hệ thống dập cháy CO₂ cố định hoặc khí trơ lắp trên tàu chuyên dùng để bảo vệ các không gian không phải là hầm hàng không được sử dụng cho mục đích này.

6 Các nắp của lối thoát khẩn cấp tới boong hở (Quy định 13.1, chương II-2)

Để tạo thuận lợi cho phương tiện thoát hiểm nhanh chóng và an toàn tới boong tập trung thoát nạn bằng xuống cứu sinh và phao bè, phải áp dụng các điều khoản sau đối với các nắp đậy được lắp đặt trên lối thoát hiểm nêu trong quy định 13, chương II-2:

- .1 các thiết bị khóa chặt phải là kiểu có thể mở được từ hai phía;
- .2 lực lớn nhất cần để mở nắp miệng hầm phải không được lớn hơn 150 N; và
- .3 có thể sử dụng lò xo cân bằng, đối trọng hoặc thiết bị thích hợp khác ở bản lề để làm giảm lực cần thiết để mở nắp miệng hầm.

PHỤ LỤC 2**GIẢI THÍCH THỐNG NHẤT ĐỐI VỚI BỘ LUẬT FSS****Kiểm soát xả CO₂ và kích hoạt báo động trong không gian được bảo vệ (Mục 2.1.3.2 và 2.2.2, chương 5)**

1 Báo động trước khi xả phải được kích hoạt trước khi vận hành hai điều khiển xả riêng biệt (ví dụ bằng công tắc nhỏ sẽ kích hoạt báo động trước xả khi mở cửa hộp điều khiển xả như nêu ở mục 2.1.3.2). Do đó, hai điều khiển xả riêng biệt để xả CO₂ vào không gian được bảo vệ (một điều khiển dùng để mở van của đường ống dẫn khí tới không gian được bảo vệ và điều khiển thứ hai dùng để xả khí từ bình chứa) như nêu ở mục 2.2.2 có thể độc lập với điều khiển kích hoạt báo động.

2 Một cơ cấu điều khiển đơn dùng để kích hoạt báo động là thỏa mãn.

3 “Thiết bị cưỡng bức”, được nêu trong mục 2.2.2.1 dùng để điều chỉnh thứ tự vận hành các điều khiển cho đúng, phải được chế tạo bằng một khóa liên động cơ khí và/ hoặc điện không phụ thuộc vào bất kỳ quy trình vận hành nào vẫn đảm bảo thứ tự vận hành là đúng.

PHỤ LỤC 3**GIẢI THÍCH THỐNG NHẤT ĐỐI VỚI BỘ LUẬT FTP**

Thử đối với các vật liệu dệt và màn che treo thẳng đứng (Mục 3.1.1 và 3.1.2, phần 7, phụ lục 1 và mục 6.2.2, phụ chương 1, phần 7, phụ lục 1)

Tiêu chuẩn thực hành đối với màn gió, rèm ở dạng treo tự do, như nêu trong mục 3.1.1 và 3.1.2, cũng có thể áp dụng với phạm vi áp dụng mép của ngọn lửa điều khiển thử.